

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1084/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 09 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Kế hoạch vay, Kế hoạch trả nợ
chính quyền địa phương năm 2025

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quản lý nợ công ngày 23 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 159/2024/QH15 ngày 13 tháng 11 năm 2024 của Quốc hội về dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 93/2018/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định về quản lý nợ của chính quyền địa phương;

Căn cứ Nghị định số 94/2018/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định về nghiệp vụ quản lý nợ công;

Căn cứ Quyết định số 1500/QĐ-TTg ngày 30 tháng 11 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 cho tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch vay, trả nợ chính quyền địa phương của tỉnh Đồng Nai năm 2025.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 800/STC-NSNN ngày 26 tháng 3 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch vay, Kế hoạch trả nợ chính quyền địa phương năm 2025 (chi tiết tại Phụ lục kèm theo Quyết định này)

Tổng mức vay năm 2025 của ngân sách địa phương 2.000.000 triệu đồng, trong đó:

- Mục đích vay để bù đắp bội chi: 2.000.000 triệu đồng
- Hình thức vay: Vay của các tổ chức tài chính, tín dụng trong nước
- Kế hoạch trả nợ gốc, lãi phí trong năm 2025

- a) Kế hoạch trả nợ gốc trong năm 2025: 0 triệu đồng
- b) Kế hoạch trả lãi, phí trong năm 2025: 60.000 triệu đồng
- c) Nguồn chi trả nợ gốc, chi trả nợ lãi: Từ nguồn cân đối ngân sách địa phương.

Điều 2. Tùy tình hình thực tế phát sinh nghĩa vụ chi trả gốc, lãi, phí và các chi phí có liên quan làm tăng, giảm kế hoạch chi tiết nhưng vẫn nằm trong phạm vi dự toán đã được giao, Sở Tài chính chủ động thực hiện chi trả và báo cáo kết quả thực hiện cho UBND tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Phòng Giao dịch số 13 - Kho bạc Nhà nước khu vực XV và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh;
- Chánh - Phó Chánh VP. UBND tỉnh;
- Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Nai;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, THNC, KTNS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Dương Minh Dũng



PHỤ LỤC

(Kèm theo Quyết định số 1084 /QĐ-UBND ngày 09 /4/2025 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Triệu đồng.

STT	Nội dung	Tổng cộng	Kế hoạch chi trả nợ năm 2025	
			Gốc (từ nguồn ngân sách địa phương)	Lãi, phí và chi phí khoản vay (từ nguồn ngân sách địa phương)
	Vay của các tổ chức tài chính, tín dụng trong nước, gồm	2.000.000	0	60.000
1	Dự án xây dựng đường 25C, đoạn từ Quốc lộ 51 đến Hương lộ 19 (giai đoạn 1), huyện Long Thành và huyện Nhơn Trạch	50.000		
2	Dự án xây dựng đường 25C, đoạn từ Quốc lộ 51 đến Hương lộ 19 (giai đoạn 1), huyện Long Thành và huyện Nhơn Trạch, do Nhơn Trạch thực hiện bồi thường	384.224		
3	Dự án nâng cấp đường 25B đoạn từ trung tâm huyện Nhơn Trạch ra Quốc lộ 51, huyện Long Thành và huyện Nhơn Trạch	320.000		
4	Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu: Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ tái định cư dự án thành phần 1 thuộc dự án Đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Biên Hòa -Vũng Tàu giai đoạn 1, đoạn qua địa bàn thành phố Biên Hòa có nhu cầu vốn năm 2025	470.000		
5	Dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng nâng cấp, mở rộng tuyến đường ĐT.769	210.000		
6	Dự án xây dựng hạ tầng khu tái định cư 49,32 ha phường Phước Tân, thành phố Biên Hòa	183.276		
7	Dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng, nâng cấp mở rộng tuyến đường ĐT.773 (Long Thành - Cẩm Mỹ - Xuân Lộc) huyện Xuân Lộc, Cẩm Mỹ, Long Thành (đề án)	172.500		
8	Dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng, nâng cấp tuyến đường ĐT.770B, huyện Định Quán, Thống Nhất, Cẩm Mỹ, Long Thành và thành phố Long Khánh (đề án)	210.000		